

Số: 477 /TB-SYT

Bắc Ninh, ngày 17 tháng 8 năm 2026

THÔNG BÁO

V/v đăng tải danh sách đăng ký hành nghề khám bệnh chữa bệnh

Kính gửi: Các cơ sở khám bệnh chữa bệnh..

Thực hiện Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15, Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh.

Sở Y tế Bắc Ninh tiếp nhận đăng tải trên cổng thông tin điện tử của Sở Y tế danh sách đăng ký hành nghề khám bệnh, chữa bệnh của các cơ sở sau đây:

1. Bệnh viện Sản Nhi Bắc Ninh số 2, mã hồ sơ dịch vụ công H05-21-260812-180012, danh sách nhân sự kê khai ngày 04/8/2026.

2. Bệnh viện đa khoa Bắc Ninh số 2, mã hồ sơ dịch vụ công H05-21-260812-180023, danh sách nhân sự kê khai ngày 10/8/2026.

3. Bệnh viện đa khoa Lục Ngạn, mã hồ sơ dịch vụ công H05-21- 260813-180009, danh sách nhân sự kê khai ngày 12/8/2026.

4. Bệnh viện đa khoa Hồng Phúc Bắc Ninh, mã hồ sơ dịch vụ công H05-21- 260814-180024, danh sách nhân sự kê khai ngày 13/8/2026.

5. Trạm Y tế Kiên Lao, mã hồ sơ dịch vụ công H05-21- 260814-180030, danh sách nhân sự kê khai ngày 13/8/2026.

6. Phòng khám đa khoa Hào Thơm, mã hồ sơ dịch vụ công H05-21-260813-180030, danh sách nhân sự kê khai ngày 13/8/2026.

7. Phòng khám đa khoa Trung Tín, mã hồ sơ dịch vụ công H05-21-260812-180045, danh sách nhân sự kê khai ngày 11/7/2026.

8. Phòng khám đa khoa y cao Tuệ Đức, mã hồ sơ dịch vụ công H05-21-260813-180017, danh sách nhân sự kê khai ngày 08/8/2026.

9. Phòng khám đa khoa Bắc Hà, mã hồ sơ dịch vụ công H05-21- 260812-180053, danh sách nhân sự kê khai ngày 05/8/2026.

10. Phòng khám chuyên khoa Răng hàm mặt Melatec, mã hồ sơ dịch vụ công H05-21- 260813-180054, danh sách nhân sự kê khai ngày 12/8/2026.

11. Phòng khám chuyên khoa Răng hàm mặt Hoàng Dung 2, mã hồ sơ dịch vụ công H05-21- 260814-180023, danh sách nhân sự kê khai ngày 13/8/2026.



12. Phòng khám chuyên khoa Răng hàm mặt Hoàng Dung, mã hồ sơ dịch vụ công H05-21- 260814-180030, danh sách nhân sự kê khai ngày 13/8/2026.

(Danh sách đăng ký hành nghề của các cơ sở theo phụ lục gửi kèm)

*** Trách nhiệm trong tổ chức thực hiện đăng ký hành nghề khám bệnh chữa bệnh (ĐKHN)**

- Danh sách ĐKHN được đăng tải trên cơ sở thông tin do cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (KBCB) kê khai, chịu trách nhiệm. Hồ sơ ĐKHN (*văn bằng chứng chỉ, hợp đồng lao động, tài liệu minh chứng đáp ứng điều kiện hành nghề*) lưu tại cơ sở phục vụ việc kiểm tra đối chiếu khi có yêu cầu.

- Cơ sở KBCB chịu trách nhiệm thực hiện việc kê khai đăng ký hành nghề theo đúng quy định; bảo đảm tính chính xác, đầy đủ, hợp pháp của toàn bộ thông tin đăng ký hành nghề, phù hợp với phạm vi hoạt động chuyên môn được cấp phép tại cơ sở.

Trường hợp nhân sự thôi hành nghề mà chưa có người thay thế, cơ sở phải tạm dừng cung cấp dịch vụ KBCB tương ứng, nếu không bố trí được người thay thế phải thực hiện điều chỉnh phạm vi hoạt động chuyên môn tương ứng theo quy định của pháp luật.

- Người hành nghề chịu trách nhiệm về tính hợp pháp, trung thực của hồ sơ cung cấp, không ĐKHN trùng thời gian tại nhiều cơ sở, có mặt hành nghề trực tiếp tại cơ sở, không cho thuê/mượn Giấy phép hành nghề.

Sở Y tế thông báo các cơ sở biết, tổ chức thực hiện./.

Nơi nhận: 

- Công TTĐT Sở Y tế (để đăng tải);
- Các cơ sở KBCB có tên trên;
- Lưu: VT, QLHN.



Nguyễn Thị Thu Hương

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH CHỮA BỆNH

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Phòng khám Đa khoa Bắc Hà thuộc Công ty TNHH Bệnh viện Bắc Hà
2. Đăng ký kinh doanh: số 2300348698 cấp lần thứ 7, ngày 01 tháng 08 năm 2025 nơi cấp: Phòng đăng ký kinh doanh và quản lý doanh nghiệp – Sở tài chính tỉnh Bắc Ninh
3. Giấy phép hoạt động KBCB: số 712/BN-GPHĐ ngày 11/08/2025, địa chỉ hoạt động: Số nhà 510 đường Nguyễn Trãi, phường Võ Cường, tỉnh Bắc Ninh. ; thời gian hoạt động: Từ 07h00 đến 17h00 thứ 2 đến chủ nhật.
4. Thông tin người đại diện theo pháp luật: Nguyễn Thị Mai Anh; số căn cước công dân 027160000118, Điện thoại: 0976 906 789
5. Thông tin người chịu trách nhiệm CMKT: họ tên Nguyễn Tuấn Hưng; số căn cước công dân 027064000059; CCHN số 044190/BYT-CCHN cấp ngày 10/11/2020, Phạm vi hành nghề: Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội khoa, Điện thoại: 0983345699
6. Thông tin người lập biểu: Họ tên Nguyễn Thị Mi Hạnh, trình độ bác sĩ, phòng KHTH, Điện thoại: 0969379962
7. Phạm vi chuyên môn được phê duyệt/Cơ cấu tổ chức: Gồm 12 chuyên khoa: Nội, Ngoại, Nhi, Mắt, Răng Hàm Mặt, Tai Mũi Họng, Da Liễu, Tâm Thận, Phụ Sản, Xét nghiệm, CDHA (siêu âm, X-quang, CT-Scanner), YHCT theo các QĐ số: 967/QĐ-SYT ngày 30/06/2025 của Sở Y tế Bắc Ninh, QĐ số 1034/QĐ-SYT ngày 25/11/2022 của Sở Y tế Bắc Ninh, QĐ số 294/QĐ-SYT ngày 11/06/2019 của Sở Y tế Bắc Ninh, QĐ số 458/QĐ-SYT ngày 27/7/2021 của Sở Y tế Bắc Ninh.
8. Báo cáo đăng ký hành nghề KBCB: Tổng số hành nghề (Cũ + mới): 83; Số người đăng ký hành nghề bổ sung: 0; Người hành nghề điều chỉnh thông tin: 0; Thời hành nghề: 01

TT (1)	Họ tên (2)	Văn bằng, chứng chỉ/ năm cấp (3)	Số giấy phép hành nghề, ngày cấp (4)	Phạm vi hành nghề (5)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở (6)	Vị trí chuyên môn (7)	Chức danh quản lý (8)	Khoa/bộ phận chuyên môn (9)	Thời điểm tiếp nhận (mục A) hoặc thời việc (mục B) (10)	Thông tin ĐKHN tại cơ sở khác (11)	Ghi chú (12)
A. SƠ ĐANG HÀNH NGHỀ (CŨ + MỚI)											
1	Nguyễn Tuấn Hưng	PGS. TS. BSCKI mắt (năm 1983)	044190/BYT-CCHN ngày cấp 10/11/2020	KBCB chuyên khoa Nội	Từ 07h00 đến 17h00 thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	KBCB Nội	Người CTNCMKT và Phụ trách khoa Nội của Phòng khám	Nội	02/11/2024 đến nay	Không	
2	Nguyễn Văn Từ	Bác sĩ đa khoa (năm 1997); Chứng chỉ đào tạo kỹ thuật Nội soi tiêu hóa chẩn đoán	060645/CCHN-BQP cấp ngày 17/9/2018	KBCB đa khoa (đa liệu, siêu âm tổng quát)	Từ 07h00 đến 17h00 thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	KBCB đa khoa, Nội soi tiêu hóa	Không	Nội soi	17/9/2018 đến nay	Không	
3	Nguyễn Ngọc Xuân	Bác sĩ Y khoa, BS CKCI Truyền nhiễm (năm 1980)	001329/BN-CCHN cấp ngày 06/11/2013	KBCB chuyên khoa truyền nhiễm	Từ 07h00 đến 17h00 thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	KBCB chuyên khoa truyền nhiễm	Không	Nội	10/5/2020 đến nay	Không	
4	Nguyễn Thị Thủy Nga	Bác sĩ y khoa BSCK I Nội (năm 1978)	0023204/BYT-CCHN cấp ngày 19/08/2014	KBCB chuyên khoa Nội tổng hợp	Từ 07h00 đến 17h00 thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	KBCB nội	Không	Nội	04/5/2020 đến nay	Không	
5	Nguyễn Văn Hường	Bác sĩ đa khoa, BS CKCI Thần Kinh, BS CKII Nội (năm 1989)	001264/BN-CCHN cấp ngày 06/11/2013	KBCB chuyên khoa Nội – Thần kinh, Cơ xương khớp	Từ 07h00 đến 17h00 thứ 7, chủ nhật và các ngày nghỉ	KBCB nội - thần kinh	Không	Nội	01/2/2015 đến nay	Từ 7h00-17h thứ 2 đến thứ 6 tại BVĐK Bắc Ninh số 2	
6	Nguyễn Thị Thanh Thủy	Bác sĩ đa khoa (năm 2014), BSCKI Nội (năm 2024)	004016/BN-CCHN cấp ngày 26/12/2016	KBCB chuyên khoa Nội	Từ 07h00 đến 17h00 thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	KBCB nội	Không	Nội	01/04/2026 đến nay	Không	
7	Ngô Việt Trung	Bác sĩ, BSCKI Gây mê hồi sức (năm 1985)	060016/CCHN-BQP ngày cấp 19/02/2016	KBCB Nội khoa, chuyên khoa Gây mê hồi sức	Từ 07h00 đến 17h00 thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	KBCB Nội, Gây mê hồi sức	Không	Nội	04/03/2025 đến nay	Không	
8	Hồ Thị Mộng Trinh	Bác sĩ y khoa (năm 2021)	057375/HCM-CCHN ngày cấp 08/06/2023	KBCB chuyên khoa Nội tổng hợp	Từ 07h00 đến 17h00 thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	KBCB nội	Không	Nội	15/11/2025 đến nay	Không	
9	Nguyễn Tuấn Ngọc	Bác sĩ y khoa (năm 2024)	000902/BN-GPHN ngày cấp 19/11/2025	KBCB đa khoa	Từ 07h00 đến 17h00 thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	KBCB đa khoa	Không	Nội	02/12/2025 đến nay	Không	
10	Phạm Xuân Hà	Bác sĩ đa khoa (năm 1990); Chứng chỉ chuyên khoa Tâm thần cơ bản (năm 2025)	000216/BN-CCHN cấp ngày 6/7/2012	KBCB đa khoa	Từ 07h00 đến 17h00 thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	KBCB đa khoa	Không	Nội	01/02/2015 đến nay	Không	
11	Nguyễn Thế Bắc	Bác sĩ đa khoa (năm 1996)	000252/BN-CCHN	KBCB chuyên khoa Nội	Từ 07h00 đến 17h00 thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	KBCB nội	Không	Nội	01/04/2026 đến nay	Không	

TT (1)	Họ tên (2)	Vấn bằng, chứng chỉ/ năm cấp (3)	Số giấy phép hành nghề, ngày cấp (4)	Phạm vi hành nghề (5)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở (6)	Vị trí chuyên môn (7)	Chức danh quân lý (8)	Khẩu/bộ phận chuyên môn (9)	Thời điểm tiếp nhận (mục A) hoặc thời việc (mục B) (10)	Thông tin ĐKHN tại cơ sở khác (11)	Ghi chú (12)
12	Hà Thị Thu Hương	Trung cấp Y (năm 1987)	000011/BN-CCHN cấp ngày 04/05/2012	Điều dưỡng	Từ 07h00 đến 17h00 thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	Điều dưỡng	Không	Nội	13/06/2020 đến nay	Không	
13	Nguyễn Thị An	Trung cấp quân Y (năm 1978)	000504/BN-CCHN cấp ngày 05/12/2012	Điều dưỡng	Từ 07h00 đến 17h00 thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	Điều dưỡng	Không	Nội	5/12/2015 đến nay	Không	
14	Nguy Thị Nhân	Cao đẳng Điều dưỡng (năm 2018)	005135/BN-CCHN cấp ngày 27/9/2019	Điều dưỡng	Từ 07h00 đến 17h00 thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	Điều dưỡng	Không	Nội	15/11/2022 đến nay	Không	
15	Hoàng Thị Phương Nga	Y sĩ (năm 1991)	060091/BN-BQP ngày cấp 19/02/2016	Điều dưỡng	Từ 07h00 đến 17h00 thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	Điều dưỡng	Không	Nội	01/11/2024 đến nay	Không	
16	Trần Thị Hạnh	Cao đẳng điều dưỡng (2022)	006375/BN-CCHN ngày cấp 14/06/2023	Điều dưỡng	Từ 07h00 đến 17h00 thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	Điều dưỡng	Không	Nội	01/11/2024 đến nay	Không	
17	Vũ Phương Thảo	Cao đẳng điều dưỡng (năm 2022)	000138/BN-GPHN ngày cấp 10/07/2024	Điều dưỡng	Từ 07h00 đến 17h00 thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	Điều dưỡng	Không	Nội	01/11/2024 đến nay	Không	
18	Phạm Hữu Toàn	Cao đẳng Điều dưỡng (năm 2017)	006160/BN-CCHN cấp ngày 15/11/2022	Điều dưỡng	Từ 07h00 đến 17h00 thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	Điều dưỡng	Không	Nội soi	15/11/2022 đến nay	Không	
19	Đào Thị Hòa	Bác sĩ y khoa, BSCKCI Nhi (năm 1977)	000502/BN-CCHN cấp ngày 05/12/2012	KBCB chuyên khoa Nhi	Từ 07h00 đến 17h00 thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	KBCB chuyên khoa Nhi	Phó Giám đốc phòng khám, Phụ trách PK Nhi	Nhi	01/2/2015 đến nay	Không	
20	Nguyễn Thị Huyền	Cao đẳng điều dưỡng (năm 2021)	000059/BN-GPHN ngày cấp 25/04/2024	Điều dưỡng	Từ 07h00 đến 17h00 thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	Điều dưỡng	Không	Nhi	01/11/2024 đến nay	Không	
21	Phạm Thị Thanh Hiền	Cao đẳng Điều dưỡng (năm 2018)	006159/BN-CCHN cấp ngày 15/11/2022	Điều dưỡng	Từ 07h00 đến 17h00 thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	Điều dưỡng	Không	Nhi	15/11/2022 đến nay	Không	
22	Dương Duy Đăng	Bác sĩ y khoa, BS CKC2 Tâm Thần (năm 1996)	005480/BYT-CCHN cấp ngày 15/7/2013	KBCB chuyên khoa Tâm thần	Từ 07h00 đến 17h00 thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	KBCB Nội - Tâm thần	Phụ trách PK Tâm thần	Thần kinh	15/09/2022 đến nay	Không	
23	Nguyễn Tiến Cường	Bác sĩ y khoa, BS CKC1 Tâm Thần (năm 1998)	0002188/BN-CCHN cấp ngày 10/03/2014	KBCB chuyên khoa Tâm thần	Từ 07h00 đến 17h00 thứ 7, chủ nhật và các ngày nghỉ	KBCB Nội - Tâm thần	Không	Thần kinh	11/07/2019 đến nay	Từ 7h00-17h thứ 2 đến thứ 6, tại Bệnh viện Sức khỏe Tâm thần Bắc Ninh số 2	
24	Nguyễn Thị Mai	Điều dưỡng trung học (năm 1995)	001289/BN-CCHN (ngày cấp 06/11/2013)	Điều dưỡng	Từ 07h00 đến 17h00 thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	Điều dưỡng	Không	Thần kinh	04/03/2025 đến nay	Không	
25	Nguyễn Xuân Thu	Bác sĩ y khoa, Ths Ngoại Sản (năm 1979), Chứng chỉ đào tạo kỹ thuật chuyên môn về khám bệnh, chữa bệnh năm 2025 (Kỹ thuật tiêm khớp - Tiêm gân, mổ quanh gân)	000005/BN-CCHN ngày cấp 04/5/2012	Bác sĩ KCB ngoại sản	Từ 07h00 đến 17h00 thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	KBCB CK Ngoại	Phụ trách phòng khám Ngoại	Ngoại	01/11/2024 đến nay	Không	
26	Phạm Thị Lan Phương	Bác sĩ đa khoa (năm 2024)	000034/BN-GPHN cấp ngày 09/04/2024	KBCB chuyên khoa ngoại	Từ 07h00 đến 17h00 thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	KBCB ngoại	Không	Ngoại	12/11/2025 đến nay	Không	
27	Đặng Quang Ánh	Bác sĩ đa khoa (năm 1998)	000416/BN-CCHN cấp ngày 19/11/2012	KBCB đa khoa	Từ 07h00 đến 17h00 thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	KBCB đa khoa	Không	Ngoại	04/08/2025 đến nay	Không	
28	Lê Thu Hoàn	Y sĩ trung cấp (năm 2012)	006542/BG-CCHN (ngày cấp 20/10/2017)	Điều dưỡng	Từ 07h00 đến 17h00 thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	Điều dưỡng	Không	Ngoại	04/03/2025 đến nay	Không	

TT (1)	Họ tên (2)	Văn bằng, chứng chỉ/ năm cấp (3)	Số giấy phép hành nghề, ngày cấp (4)	Phạm vi hành nghề (5)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở (6)	Vị trí chuyên môn (7)	Chức danh quản lý (8)	Khoa/bộ phận chuyên môn (9)	Thời điểm tiếp nhận (mục A) hoặc thôi việc (mục B) (10)	Thông tin ĐKHN tại cơ sở khác (11)	Ghi chú (12)
29	Từ Thị Duyên	Điều dưỡng trung học (năm 1988)	00611/BN-CCHN cấp ngày 1/2/2013	Điều dưỡng	Từ 07h00 đến 17h00 thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	Điều dưỡng	Không	Ngoại	15/03/2023 đến nay	Không	
30	Trương Thị Ngọc	Điều dưỡng trung học (năm 1999)	060197/CCHN-BQP cấp ngày 19/02/2016	Điều dưỡng	Từ 07h00 đến 17h00 thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	Điều dưỡng	Không	Ngoại	01/11/2025 đến nay	Không	
31	Lý Thị Ngân	Điều dưỡng đa khoa (năm 2011)	004416/BN-CCHN cấp ngày 10/10/2017	Điều dưỡng	Từ 07h00 đến 17h00 thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	Điều dưỡng	Không	Ngoại	10/10/2017 đến nay	Không	
32	Hoàng Đức Tuấn	Trung cấp quân Y (năm 1987)	000585/BN-CCHN cấp ngày 17/1/2013	Điều dưỡng	Từ 07h00 đến 17h00 thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	Điều dưỡng	Không	Ngoại	12/10/2015 đến nay	Không	
33	Thân Văn Hưng	Bác sĩ, Bs CK1 TMH (năm 2006)	006775/BG-CCHN cấp ngày 13/4/2018	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tai Mũi Họng	Từ 07h00 đến 17h00 thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	KBCB TMH	Không	Tai mũi họng	01/01/2022 đến nay	Không	
34	Hoàng Minh Thúy	Bác sĩ, TS. TMH (năm 1996)	001862/BYT-CCHN cấp ngày 24/10/2012	KBCB chuyên khoa TMH, Khám bệnh nghề nghiệp	Từ 07h00 đến 17h00 thứ 7, chủ nhật và các ngày nghỉ	KBCB TMH	Không	Tai mũi họng	01/07/2020 đến nay	Không	
35	Nguyễn Thành Long	Bác sĩ đa khoa (năm 2008)	0002127/BN-CCHN cấp ngày 21/1/2014	KBCB chuyên khoa TMH	Từ 07h00 đến 17h00 thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	KBCB TMH	Phụ trách PK TMH	Tai mũi họng	15/06/2023 đến nay	Không	
36	Nguyễn Văn Ý	Y sĩ đa khoa (năm 2015)	004851/BN-CCHN cấp ngày 26/10/2018	Theo TT liên tịch số 10/2015/TILT-BYT-BNV ngày 27/5/2015	Từ 07h00 đến 17h00 thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	Phụ bác sĩ	Không	Tai mũi họng	26/10/2018 đến nay	Không	
37	Lê Thị Lệ	Cao đẳng điều dưỡng (năm 2016)	04672/BN-CCHN cấp ngày 04/07/2018	Điều dưỡng	Từ 07h00 đến 17h00 thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	Điều dưỡng	Không	Tai mũi họng	01/08/2018 đến nay	Không	
38	Nguyễn Thị Phan	Điều dưỡng trung học (năm 1978)	0001470/BN-CCHN cấp ngày 06/1/2013	Điều dưỡng	Từ 07h00 đến 17h00 thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	Điều dưỡng	Không	Tai mũi họng	15/11/2022 đến nay	Không	
39	Đặng Thị Bích	Cử nhân điều dưỡng (năm 2018)	005134/BN-CCHN cấp ngày 27/9/2019	Điều dưỡng	Từ 07h00 đến 17h00 thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	Điều dưỡng	Không	Tai mũi họng	09/12/2022 đến nay	Không	
40	Phạm Thị Thạo	Y sĩ (năm 1997)	060111/CCHN-BQP cấp ngày 19/2/2016	Điều dưỡng	Từ 07h00 đến 17h00 thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	Điều dưỡng	Không	Tai mũi họng	15/11/2022 đến nay	Không	
41	Phạm Thu Hằng	Bác sĩ y khoa, Ths Răng Hàm mặt (năm 2001)	000914/BYT-CCHN cấp ngày 18/9/2012	KBCB chuyên khoa răng hàm mặt	Từ 07h00 đến 17h00 thứ 7, chủ nhật và các ngày nghỉ	KBCB RHM	Không	Răng hàm mặt	01/02/2015 đến nay	Không	
42	Ngô Vũ Long	Bác sĩ đa khoa TS. RHM (năm 1999)	00897/BYT-CCHN cấp ngày 18/9/2012	KBCB chuyên khoa răng hàm mặt	Từ 07h00 đến 17h00 thứ 7, chủ nhật và các ngày nghỉ	KBCB RHM	Không	Răng hàm mặt	01/02/2015 đến nay	Không	
43	Bạch Đức Minh	Bác sĩ đa khoa, Bs CKC1 Da Liễu (năm 1977)	000222/BN-CCHN cấp ngày 06/7/2012	KBCB chuyên khoa da liễu	Từ 07h00 đến 17h00 thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	BS KBCB Da liễu	Phụ trách PK Da liễu	Da liễu	15/10/2021 đến nay	Không	
44	Nguyễn Thị Quý	Trung cấp Y (năm 1988)	000488/BN-CCHN cấp ngày 5/12/2012	Điều dưỡng	Từ 07h00 đến 17h00 thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	Điều dưỡng	Không	Da liễu	15/11/2022 đến nay	Không	

TT (1)	Họ tên (2)	Văn bằng, chứng chỉ/ năm cấp (3)	Số giấy phép hành nghề, ngày cấp (4)	Phạm vi hành nghề (5)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở (6)	Vị trí chuyên môn (7)	Chức danh quản lý (8)	Khoa/bộ phận chuyên môn (9)	Thời điểm tiếp nhận (mục A) hoặc thời việc (mục B) (10)	Thông tin ĐKHN tại cơ sở khác (11)	Ghi chú (12)
45	Nguyễn Thị Thanh	Bác sĩ Đa khoa., BSCKI Sản (năm 1981)	000780/BN-CCHN cấp ngày 14/5/2013	KBCB chuyên khoa phụ sản	Từ 07h00 đến 17h00 thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	KBCB Sản phụ khoa	Phụ trách PK Phụ Sản	Sản	23/05/2019 đến nay	Không	
46	Nguyễn Hà Bảo Vân	Bác sĩ đa khoa. Ths sản khoa (năm 2011)	0022792/BYT/CCHN cấp ngày 12/8/2014	KBCB chuyên khoa sản	Từ 07h00 đến 17h00 thứ 7 hàng tuần	KBCB sản	Không	Sản	01/03/2018 đến nay	Từ 7h00-17h00 thứ 2 đến thứ 6, chủ nhật và các ngày lễ tại Bệnh viện Phụ sản Trung Ương	
47	Nguyễn Thị Nga	Y sĩ (năm 1977)	000505/BN-CCHN cấp ngày 5/12/2012	Hộ sinh	Từ 07h00 đến 17h00 thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	Hộ sinh	Không	Sản	26/12/2015 đến nay	Không	
48	Nguyễn Thị Sáng	Hộ sinh trung học (năm 2001)	000384/BN-CCHN ngày cấp 28/09/2012	Hộ sinh	Từ 07h00 đến 17h00 thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	Hộ sinh	Không	Sản	01/11/2024 đến nay	Không	
49	Đỗ Thị Thanh Hương	Bác sĩ đa khoa, BSCKCI. Mắt (năm 1990)	0016065/BYT-CCHN cấp ngày 22/01/2014	KBCB chuyên khoa mắt	Từ 07h00 đến 17h00 thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	KBCB mắt	Phụ trách PK Mắt	Mắt	01/08/2016 đến nay	Không	
50	Đỗ Thị Phương	Quản Y sĩ chuyên mắt (năm 1980)	000510/BN-CCHN cấp ngày 05/12/2012	Điều dưỡng	Từ 07h00 đến 17h00 thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	Điều dưỡng	Không	Mắt	05/11/2021 đến nay	Không	
51	Nguyễn Thị Hồng Thủy	Trung cấp quản Y (năm 1983)	000506/BN-CCHN cấp ngày 05/12/2012	Điều dưỡng	Từ 07h00 đến 17h00 thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	Điều dưỡng	Không	Mắt	05/12/2015 đến nay	Không	
52	Đinh Văn Bang	Cử nhân Xét nghiệm (năm 2017)	007142/BG-CCHN cấp ngày 05/3/2019	Chuyên khoa xét nghiệm	Từ 07h00 đến 17h00 thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	Xét nghiệm	Phụ trách phòng xét nghiệm	Xét nghiệm	05/03/2019 đến nay	Không	
53	Trần Thị Hoàn	Cao đẳng Xét nghiệm Y học (năm 2018); Cử nhân kỹ thuật xét nghiệm y học (năm 2025)	000718/BN-GPHN ngày cấp 23/09/2025	Xét nghiệm y học	Từ 07h00 đến 17h00 thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	Xét nghiệm	Không	Xét nghiệm	01/11/2024 đến nay	Không	
54	Nguyễn Thị Thi	Cử nhân Xét nghiệm (năm 2017)	005050/BN-CCHN cấp ngày 12/6/2019	Chuyên khoa xét nghiệm	Từ 07h00 đến 17h00 thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	Xét nghiệm	Không	Xét nghiệm	12/06/2019 đến nay	Không	
55	Đinh Thị Liễu	Cử nhân Xét nghiệm (năm 2019)	005633/BN-CCHN cấp ngày 14/01/2021	Chuyên khoa xét nghiệm	Từ 07h00 đến 17h00 thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	Xét nghiệm	Không	Xét nghiệm	01/06/2019 đến nay	Không	
56	Nguyễn Thị Giang	Điều dưỡng trung học. GCN kỹ thuật xét nghiệm huyết học, hôn sinh (năm 2012)	002617/BRVT-CCHN	KTV Xét nghiệm	Từ 07h00 đến 17h00 thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	Xét nghiệm	Không	Xét nghiệm	07/03/2023 đến nay	Không	
57	Trần Thị Thoa	KTV Xét nghiệm (năm 1985)	0001580/BN-CCHN cấp ngày 06/11/2013	KTV Xét nghiệm	Từ 07h00 đến 17h00 thứ 7, chủ nhật và các ngày nghỉ	Xét nghiệm	Không	Xét nghiệm	10/05/2019 đến nay	Không	
58	Nguyễn Thị Ánh Vân	Cao đẳng XN (năm 2020)	005809/BN-CCHN cấp ngày 5/11/2021	KTV Xét nghiệm	Từ 07h00 đến 17h00 thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	Xét nghiệm	Không	Xét nghiệm	15/11/2022 đến nay	Không	
59	Nông Thị Văn Anh	Cao đẳng Xét nghiệm Y học (năm 2015)	000069/BN-GPHN ngày cấp 25/04/2024	KTV Xét nghiệm	Từ 07h00 đến 17h00 thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	Xét nghiệm	Không	Xét nghiệm	01/11/2024 đến nay	Không	
60	Nguyễn Thị Phương	Cử nhân Kỹ thuật xét nghiệm y học (năm 2024)	000759/BG-GPHN (ngày cấp 31/03/2025)	Xét nghiệm y học	Từ 07h00 đến 17h00 thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	Xét nghiệm	Không	Xét nghiệm	29/10/2025 đến nay	Không	
61	Lê Minh Tuấn	Bác sĩ, BSCKI Chẩn đoán hình ảnh (năm 1984)	0001511/BN-CCHN cấp ngày 06/11/2013	KBCB chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh	Từ 07h00 đến 17h00 thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	Bác sĩ Siêu âm, X- quang	Phụ trách phòng chẩn đoán hình ảnh	Chẩn đoán hình ảnh	10/04/2024 đến nay	Không	

TT (1)	Họ tên (2)	Văn bằng, chứng chỉ, năm cấp (3)	Số giấy phép hành nghề, ngày cấp (4)	Phạm vi hành nghề (5)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở (6)	Vị trí chuyên môn (7)	Chức danh quân lý (8)	Khoa/bộ phận chuyên môn (9)	Thời điểm tiếp nhận (mục A) hoặc thời việc (mục B) (10)	Thông tin ĐKHN tại cơ sở khác (11)	Ghi chú (12)
62	Đỗ Văn Tiến	Cử nhân kỹ thuật hình ảnh Y học (năm 2015)	04599/BN - CCHN cấp ngày 22/11/2017	Kỹ thuật viên chẩn đoán hình ảnh	Từ 07h00 đến 17h00 thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	Phụ siêu âm, chụp X - quang	Không	Chẩn đoán hình ảnh	25/11/2017 đến nay	Không	
63	Trần Văn Thảo	Trung cấp quân Y (năm 1991)	000503/BN-CCHN cấp ngày 05/12/2012	KTV X-quang	Từ 07h00 đến 17h00 thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	Chụp X - quang	Không	Chẩn đoán hình ảnh	05/07/2019 đến nay	Không	
64	Nguyễn Linh Sơn	Cao đẳng kỹ thuật hình ảnh y học (năm 2019)	006637/BN-CCHN cấp ngày 08/12/2023	Kỹ thuật viên chẩn đoán hình ảnh	Từ 07h00 đến 17h00 thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	Chụp X - quang	Không	Chẩn đoán hình ảnh	04/03/2024 đến nay	Không	
65	Ngô Huy Hoàng	Trung cấp kỹ thuật hình ảnh Y học (năm 2013)	004121/BN-CCHN cấp ngày 9/2/2017	Kỹ thuật viên chẩn đoán hình ảnh	Từ 07h00 đến 17h00 thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	Chụp X - quang	Không	Chẩn đoán hình ảnh	01/10/2017 đến nay	Không	
66	Ngô Thị Mai Hương	Bác sỹ Đông Y (năm 1981)	000834/BN-CCHN (ngày cấp 05/06/2013)	KBCB bằng Y học cổ truyền	Từ 07h00 đến 17h00 thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	KBCB bằng Y học cổ truyền	Phụ trách phòng khám YHCT	Y học cổ truyền	04/03/2025 đến nay	Không	
67	Nguyễn Văn Huy	Bác sĩ y học cổ truyền (năm 2020); QĐ số: 1093/QĐ- SYT 25/5/2026 về việc điều chính phạm vi hành nghề	006018/BN-CCHN (ngày cấp 24/06/2022)	KBCB bằng Y học cổ truyền, Phục hồi chức năng	Từ 07h00 đến 17h00 thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	KBCB bằng Y học cổ truyền, Phục hồi chức năng	Không	Y học cổ truyền	11/03/2025 đến nay	Không	
68	Nguyễn Thị Hải	Bác sĩ y học cổ truyền (năm 2020)	006001/BN-CCHN ngày cấp 03/06/2022	KBCB bằng Y học cổ truyền	Từ 07h00 đến 17h00 thứ 2 đến thứ 5 hàng tuần	KBCB bằng Y học cổ truyền	Không	Y học cổ truyền	01/06/2026 đến 30/09/2026	Từ 07h00 đến 17h00 thứ 6, thứ 7, chủ nhật hàng tuần học sau ĐH tại viện YDHCT Việt Nam	
69	Nguyễn Văn Thái	Bác sĩ y học cổ truyền (năm 2020)	002427/BN-CCHN (ngày cấp 15/11/2022)	KBCB bằng Y học cổ truyền	Từ 07h00 đến 17h00 thứ 7, chủ nhật và các ngày nghỉ	KBCB bằng Y học cổ truyền	Không	Y học cổ truyền	01/02/2026 đến 02/11/2026	Từ 7h00-17h thứ 2 đến thứ 6 thực hành tại BVĐK Tiền Du	
70	Nguyễn Thế Bắc	Y sỹ đa khoa (năm 2014)	006443/BN-CCHN (ngày cấp 04/07/2023)	Theo TT liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015	Từ 07h00 đến 17h00 thứ 7, chủ nhật và các ngày nghỉ	Phụ bác sĩ	Không	Y học cổ truyền	01/06/2025 đến nay	Không	
71	Nguyễn Trọng Kiên	Y sĩ đa khoa (năm 1987)	000210/BN-CCHN ngày cấp 06/7/2012	Khám chữa bệnh đa khoa	Từ 07h00 đến 17h00 thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	Phụ bác sĩ	Không	Y học cổ truyền	01/11/2024 đến nay	Không	
72	Nguyễn Thị Hằng	Y sỹ y học cổ truyền (năm 2016)	000284/BN-CCHN (ngày cấp 04/10/2018)	KBCB bằng Y học cổ truyền	Từ 07h00 đến 17h00 thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	Phụ bác sĩ	Không	Y học cổ truyền	04/03/2025 đến nay	Không	
73	Nguyễn Đức Hưng	Cao đẳng Điều Dưỡng (năm 2022)	006474/BN-CCHN (ngày cấp 29/08/2023)	Theo quy định tại Thông tư liên tịch 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế. Bộ Nội vụ	Từ 07h00 đến 17h00 thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	Điều dưỡng	Không	Y học cổ truyền	20/08/2025 đến nay	Không	
74	Bùi Thị Mỹ	Bác sĩ Y học cổ truyền (năm 2020)	001866/HNO-GPHN (ngày cấp 15/08/2024)	KBCB bằng Y học cổ truyền	Từ 07h00 đến 17h00 thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	KBCB bằng Y học cổ truyền	Không	Y học cổ truyền	12/03/2026 đến nay	Không	
75	Nguyễn Kim Khang	Cử nhân Phục hồi chức năng (năm 2017)	005987/BN-CCHN (ngày cấp 13/05/2022)	Kỹ thuật viên Phục hồi chức năng	Từ 07h00 đến 17h00 thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	Kỹ thuật viên Phục hồi chức năng	Không	Y học cổ truyền	01/01/2026 đến nay	Không	
76	Vũ Huy Tâm	Y sỹ y học cổ truyền (năm 2015)	000957/BN-GPHN (ngày cấp 03/12/2025)	Y học cổ truyền	Từ 07h00 đến 17h00 thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	Phụ bác sĩ	Không	Y học cổ truyền	01/05/2026 đến nay	Không	
77	Hà Văn Mạnh	Bác sĩ đa khoa (năm 2007)	060023/CCHN-BN (ngày cấp 19/02/2016)	KBCB đa khoa	Từ 07h00 đến 17h00 thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	KBCB đa khoa	Không	Nội	18/05/2026 đến nay	Không	

TT (1)	Họ tên (2)	Văn bằng, chứng chỉ/ năm cấp (3)	Số giấy phép hành nghề, ngày cấp (4)	Phạm vi hành nghề (5)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở (6)	Vị trí chuyên môn (7)	Chức danh quản lý (8)	Khoa/bộ phận chuyên môn (9)	Thời điểm tiếp nhận (mục A) hoặc thời việc (mục B) (10)	Thông tin ĐKHN tại cơ sở khác (11)	Ghi chú (12)
78	Vũ Thị Hương Mơ	Cao đẳng điều dưỡng (năm 2025)	010240/HNO-GPHN (cấp ngày 06/05/2026)	Điều dưỡng	Từ 07h00 đến 17h00 thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	Điều dưỡng	Không	Nội	08/06/2026 đến nay	Không	
79	Lê Thị Oanh	Cử nhân Phục hồi chức năng (năm 2018)	005611/BN-CCHN (cấp ngày 12/12/2020)	Kỹ thuật viên Phục hồi chức năng	Từ 07h00 đến 17h00 thứ 7 và chủ nhật	Kỹ thuật viên Phục hồi chức năng	Không	Y học cổ truyền	25/06/2026 đến nay	Từ 7h00-17h00 thứ 2 đến thứ 6 tại Bệnh viện YHCT và PHCN Bắc Ninh	
80	Vũ Xuân Việt	Y sỹ y học cổ truyền (năm 2025)	001681/BN-GPHN (cấp ngày 08/06/2026)	Y học cổ truyền	Từ 07h00 đến 17h00 thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	Phụ bác sĩ	Không	Y học cổ truyền	16/07/2026 đến nay	Không	
81	Nguyễn Thị Tâm	Cử nhân Phục hồi chức năng (năm 2015)	003933/BN-CCHN (cấp ngày 15/11/2016)	Kỹ thuật viên Phục hồi chức năng	Từ 07h00 đến 17h00 thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	Kỹ thuật viên Phục hồi chức năng	Không	Y học cổ truyền	15/07/2026 đến nay	Không	
82	Lại Thị Yến	Điều dưỡng Nha khoa (năm 2005)	0003599/BN-CCHN cấp ngày 03/02/2016	Điều dưỡng	Từ 07h00 đến 17h00 thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	Điều dưỡng	Không	Răng hàm mặt	10/07/2026 đến nay	Không	
83	Vũ Thị Thu Hiền	Bác sĩ Y khoa (năm 2022); QĐ số 2305/QĐ-SYT ngày 13/05/2026 về việc điều chỉnh phạm vi hành nghề khám bệnh, chữa bệnh	00553/NĐ-GPHN cấp ngày 02/10/2023	Khám bệnh chữa bệnh Y khoa bổ sung chuyên khoa Răng Hàm Mặt	Từ 07h00 đến 17h00 thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	KBCB Y khoa bổ sung chuyên khoa Răng Hàm Mặt	Phụ trách PK RHM	Răng hàm mặt	15/07/2026 đến nay	Không	
B. SỐ THỜI VIỆC											
1	Hồ Thị Kim Xuân	Bác sĩ y khoa (năm 2001)	0003045/PT-CCHN cấp ngày 28/12/2015	KBCB đa khoa. Bổ sung KBCB chuyên khoa RHM, QĐ 234/QĐ-SYT của Sở Y tế Phú Thọ ngày 17/4/2019	Từ 07h00 đến 17h00 thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	KBCB RHM	Phụ trách PK RHM	Răng hàm mặt	05/08/2026 đến nay	Không	Giám người hành nghề

Phòng khám đa khoa Bắc Hà chịu trách nhiệm trước pháp luật về các thông tin đăng ký hành nghề; cam kết thực hiện đúng các quy định về đăng ký hành nghề, điều kiện tiêu chuẩn người hành nghề và thiết lập lưu trữ hồ sơ đăng ký hành nghề kèm các tài liệu minh chứng điều kiện tiêu chuẩn người hành nghề theo quy định.

Nơi nhận:

- Sở Y tế (đơn đăng tải);
- Lưu: PK.



GIÁM ĐỐC
Nguyễn Thị Mai Anh